

## 2017 Winter VHF-UHF Field Day Contest

### All Results: Division 1 and Division 2

#### DIVISION 1 =====

##### Section A1 - Portable, Single Op 24 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
VK2QJ	Graeme Battistuzzi	qf69	193	92	402	465	432	-	-	-	-	-	-	-	1391
VK2FAAD	PATRICK J DOOLAN	qf69	84	-	303	415	-	-	-	-	-	-	-	-	718
VK4OE	Doug Friend	qg62 qg61	120	76	396	430	568	370	350	-	210	210	210	-	2820
VK2JDS	David Scott	qf46	34	23	141	175	184	220	230	230	220	230	230	-	1883

##### Section A2 - Portable, Single Op 8 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
VK3YE	Peter Parker	qf21	15	-	165	-	-	-	-	-	-	-	-	-	165
VK5FBAA	Bob Jeisman	pf95	20	-	129	185	-	-	-	-	-	-	-	-	314
VK5ZD	Iain Crawford	pf95	50	-	126	215	328	210	370	210	340	-	210	-	2009
VK5OQ	Keith Gooley	pf95	28	22	114	180	280	210	240	210	210	-	-	-	1466
VK3APW	P.Westgarth	qf21	26	21	111	180	176	210	230	230	230	-	-	-	1388

##### Section B1 - Portable, Multi Op 24 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
VK3ND	GREG SMITH	qf21	60	-	201	265	-	-	-	-	-	-	-	-	466
VK3KQ	Damian Ayers	qf22	522	129	882	1025	810	568	490	460	450	260	-	-	5074

## Section B2 - Portable, Multi Op 8 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
No logs submitted!															

## Section C1 - Home Station, 24 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
VK2YW	John Eyles	qf34	4	-	132	-	-	-	-	-	-	-	-	-	132
VK2BBR	Robert R Black	qg61	123	81	360	395	344	-	-	-	-	-	-	-	1180
VK2ELH	robert gallagher	qg61	98	58	368	383	328	-	-	-	-	-	-	-	1137
VK5MK	Mark Hutchinson	pf94	140	58	273	330	360	-	-	-	-	-	-	-	1021
VK3FS	Andrew McColm	qf22	135	45	258	280	304	-	-	-	-	-	-	-	887
VK5DT	Darren Jury	pf95	106	53	222	280	264	-	-	-	-	-	-	-	819
VK3SMC	Simon McClure	qf22	107	52	234	285	-	-	-	-	-	-	-	-	571
VK3FCEK	Christine Kaucner	qf22	84	-	228	340	-	-	-	-	-	-	-	-	568
VK2IUW	Hilary Bridel	qf56	52	26	177	170	184	-	-	-	-	-	-	-	557
VK3OHM	Marc Hillman	qf22	98	43	213	270	-	-	-	-	-	-	-	-	526
VK5KIK	Geoff Kent	pf95	60	31	163	270	-	-	-	-	-	-	-	-	464
VK3ALB	Lou Blasco	qf21	45	-	234	185	-	-	-	-	-	-	-	-	419
VK3PZ	John Longayroux	qf22	79	47	147	213	-	-	-	-	-	-	-	-	407
VK3MY	Ross Keogh	qf22	274	55	570	465	424	380	480	420	420	230	-	-	3444
VK3QI	Peter Forbes	qf22	229	57	336	405	376	290	410	410	420	290	-	-	2994
VK2CU	Justin Lavery	qf46	52	25	75	130	208	240	260	260	250	240	250	-	1938
VK3AV	Bernard Petherbridge	qf22	222	69	354	448	336	330	300	-	-	-	-	-	1837
VK5NE	Paul Roehrs	pf95	121	48	219	318	392	-	270	-	-	-	-	-	1247

## Section C2 - Home Station, 8 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
VK3JL	David Rolfe	qf21	32	-	144	220	-	-	-	-	-	-	-	-	364
VK5NIG	Nigel Freeston	pf95	9	-	105	170	-	-	-	-	-	-	-	-	275
VK4ADC	Doug Hunter	qg62	72	70	309	205	192	240	-	-	-	-	-	-	1016
VK3CG	Gerard Sexton	qf22	71	35	165	180	240	250	-	-	-	-	-	-	870
VK5HP	Paul Hughes	pf95	36	33	135	190	208	-	240	-	-	-	-	-	806

Section D1 - Rover Station, 24 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
No logs submitted!															

Section D2 - Rover Station, 8 hours

Call	Name	Actvt Lctr(s)	Valid QSOs	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
No logs submitted!															

Portable Locations

=====

VK2FAAD Vista point qf69fu  
 VK2JDS qf46pu mt bluedog  
 VK2QJ Vista Piont Lookout QF69FU  
 VK3APW QF21UO  
 VK3KQ QF22DM15, Victoria  
 VK3ND QF21QL44 SAN REMO VICTORIA  
 VK3YE Olivers Hill, Frankston  
 VK4OE Mt Gravatt and Border Ranges NP  
 VK5FBAA Montacute Heights  
 VK5OQ Gawler-One Tree Hill Rd near Eagles Nest Rd South  
 VK5ZD PF95

=====





Section D2 - Rover Station, 8 hours

Call	Name	Actvt Lctr	Valid QSOs	Avg Km /QSO	50 MHz	144 MHz	432 MHz	1296 MHz	2.4 GHz	3.3 GHz	5.7 GHz	10. GHz	24. GHz	47. GHz	76. GHz	TOTAL
No logs submitted!																

Longest Distance Verified Contacts

=====

50	04:22	1338 Km	VK3AVV	--	VK4ADC
144	08:54	293 Km	VK2FAAD/P	--	VK4OE/P
	08:50	293 Km	VK2QJ/P	--	VK4OE/P
432	20:34	209 Km	VK2FAAD/P	--	VK4OE/P
	22:39	209 Km	VK2QJ/P	--	VK4OE/P
1.2G	20:40	209 Km	VK2QJ/P	--	VK4OE/P
2.4G	03:25	161 Km	VK3APW/P	--	VK3KQ/P
3.3G	03:21	161 Km	VK3APW/P	--	VK3KQ/P
5.7G	03:07	161 Km	VK3APW/P	--	VK3KQ/P
10.G	03:16	161 Km	VK3APW/P	--	VK3KQ/P
24.G	02:11	78 Km	VK3KQ/P	--	VK3QI
47.G	06:18	8 Km	VK2FD/P	--	VK2CU

(Contact may be non-scoring, eg: )  
(not in the best 8-hours selected. )

Portable Locations

=====

VK1AT	Brindabella Range ACT
VK2FAAD	Vista point qf69fu
VK2FD	QF46PU
VK2MA	QF56nh
VK2MB	
VK2QJ	Vista Piont Lookout QF69FU
VK2ZB	Maclean Lions Lookout
VK3APW	QF21UO
VK3KQ	QF22DM15, Victoria
VK3ND	QF21QL44 SAN REMO VICTORIA
VK4HBO	QG62MC05 / QG62MH70
VK4OE	Mt Gravatt and Border Ranges NP
VK5ARC	MOUNT TERRIBLE SOUTH AUSTRALIA PF94GQ
VK5FBAA	Montacute Heights
VK5OQ	Gawler-One Tree Hill Rd near Eagles Nest Rd South
VK5ZD	PF95

## Table of Submitted Logs

	<u>Division 1</u>		<u>Division 2</u>	
1			VK1AT	A2a
2	VK2BBR	C1b	VK2BBR	C1b
3	VK2CU	C1c		
4	VK2ELH	C1b	VK2ELH	C1b
5	VK2FAAD	A1b	VK2FAAD	A1b
6			VK2FD	A1c
7	VK2IUW	C1b	VK2IUW	C1b
8	VK2JDS	A1c		
9			VK2MA	B2b
10			VK2MB	B2b
11	VK2QJ	A1b	VK2QJ	A1b
12			VK2TTL	C2b
13			VK2XTC	C1b
14	VK2YW	C1a	VK2YW	C1a
15			VK2ZB	A2b
16	VK3ALB	C1b		
17	VK3APW	A2c	VK3APW	A2c
18			VK3AVV	C1a
19	VK3AV	C1c	VK3AV	C1c
20			VK3AXH	C2c
21	VK3CG	C2c	VK3CG	C2c
22			VK3CWF	D1a
23			VK3ER	C2b
24	VK3FCEK	C1b	VK3FCEK	C1b
25	VK3FS	C1b		
26	VK3JL	C2b		
27	VK3KQ	B1c	VK3KQ	B1c
28	VK3MY	C1c	VK3MY	C1c
29	VK3ND	B1b	VK3ND	B1b
30	VK3OHM	C1b	VK3OHM	C1b
31	VK3PZ	C1b	VK3PZ	C1b
32	VK3QI	C1c	VK3QI	C1c
33	VK3SMC	C1b		
34			VK3WWW	C1b
35	VK3YE	A2a		
36			VK3ZAP	C2a
37	VK4ADC	C2c	VK4ADC	C2c
38			VK4HBO	A1c
39			VK4MIL	C2c
40	VK4OE	A1c	VK4OE	A1c
41			VK5ARC	A1c
42	VK5DT	C1b	VK5DT	C1b
43	VK5FBAA	A2b	VK5FBAA	A2b
44	VK5HP	C2c		
45			VK5KFB	C2b
46	VK5KIK	C1b		
47	VK5MK	C1b	VK5MK	C1b
48	VK5NE	C1c	VK5NE	C1c
49	VK5NIG	C2b		
50	VK5OQ	A2c	VK5OQ	A2c
51	VK5ZD	A2c	VK5ZD	A2c

Total: 34 (66.7%) 41 (80.4%)

Both: 24 (47.1%)

Check Log: VK3AVV

## Contest Participation

At least 144 other participating stations submitted no log  
(41 of which had made at least 10 contacts)

Across both divisions:

(Contacts and some errors count from both ends.)

5152	Total number of contacts logged
2990	Number of logged contacts checked
58	Percentage of logged contacts checked
10	Not in log
20	Call copied incorrectly
25	Exchange copied incorrectly
1	Band logged incorrectly
24	C/Band use Lwr Score Band
0	T/Stamp Diff Limit Exceeded
54	T/Stamp Diff Unreslvd
96	Corrected Worked Locators